

BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐAK LAK KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐAK LAK

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23 Toà nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 6278.0191 Fax: (84.4) 6278.0136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐAK LAK

Địa chỉ: Số 03 Phan Chu Trinh, Thành phố Buôn Mê Thuột, Đak Lak.

Điện thoại: (84.500) 385.2246 Fax: (84.500) 384.2115

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASC

Địa chỉ: Tầng 5A Toà nhà Master, số 41 – 43 Trần Cao Vân, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.8) 3825.8106 Fax: (84.8) 3824.8655

CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0101992921 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09 tháng 7 năm 2010)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐÀK LAK

Tên cổ phiếu: **Cổ phiếu Công ty cổ phần Du lịch Đak Lak**

Mệnh giá : 10.000 đồng/Cổ phần.

Phương thức bán: Chào bán cạnh tranh.

Giá khởi điểm : 10.000 đồng/Cổ phần.

Tổng số lượng chào bán: 2.686.252 cổ phần, (chiếm 28,86% tổng số lượng cổ phần đang lưu hành).

trong đó: **Số lượng cổ phần chào bán cạnh tranh: 2.686.252 cổ phần** (*chiếm 100% tổng số lượng cổ phần của SCIC tại doanh nghiệp*).

Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa: 2.686.252 cổ phần.

Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: 2.686.252 cổ phần.

Giá trị cổ phần chào bán: **26.862.520.000 đồng** (*tính theo mệnh giá*).

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT

Địa chỉ: 156 – 158 Phở Quang, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 84 (8) 3999 00 91~97

Fax: 84 (8) 3999 00 90

Website: www.vietvalues.com

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASC

Địa chỉ: Tầng 5A Toà nhà Master, số 41 – 43 Trần Cao Vân, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 38258106

Fax: (84-8) 38248655

Website: www.asias.com.vn

MỤC LỤC

| | |
|--|----------|
| I. NHỮNG CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ ĐỢT CHÀO BÁN..... | 6 |
| II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN | 6 |
| 1. Rủi ro về kinh tế..... | 6 |
| 2. Rủi ro về luật pháp..... | 7 |
| 3. Rủi ro đặc thù..... | 7 |
| 4. Rủi ro cho đợt chào bán..... | 7 |
| 5. Rủi ro khác..... | 7 |
| III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN..... | 7 |
| 1. Đại diện tổ chức phát hành: | 7 |
| 2. Đại diện tổ chức tư vấn: | 7 |
| IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT..... | 8 |
| V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU | 8 |
| 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển..... | 8 |
| 2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được chào bán: | 8 |
| 3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán cạnh tranh/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành | 8 |
| 4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán cạnh tranh/cổ phiếu đang sở hữu | 9 |
| VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐAK LAK – CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN CẠNH TRANH..... | 9 |
| 1. Tóm tắt thông tin và quá trình hình thành, phát triển: | 9 |
| 1.1. Giới thiệu về Công ty:..... | 9 |
| 1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển..... | 10 |
| 1.3. Quá trình tăng vốn điều lệ:..... | 10 |
| 2. Cơ cấu tổ chức | 11 |
| 3. Chức năng và nhiệm vụ các phòng ban trong Công ty:..... | 11 |
| 3.1. Đại hội đồng cổ đông..... | 11 |
| 3.2. Hội đồng quản trị: | 12 |
| 3.3. Ban Kiểm soát..... | 16 |
| 3.4. Ban Tổng Giám đốc và kế toán trưởng..... | 19 |
| 3.5. Phòng Kinh doanh và Điều hành hướng dẫn du lịch | 21 |

| | |
|---|-----------|
| 3.6. Phòng Kế toán Tài vụ | 22 |
| 3.7. Phòng Tổ chức hành chính..... | 22 |
| 3.8. Tổ bán buôn | 22 |
| 4. Các chi nhánh, xí nghiệp trực thuộc và các Công ty con, Công ty liên doanh liên kết | 22 |
| 4.1. Các chi nhánh, đơn vị trực thuộc..... | 22 |
| 4.2. Các Công ty con, Công ty liên doanh, liên kết..... | 23 |
| 5. Cơ cấu cổ đông..... | 23 |
| 5.1. Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần Công ty tại thời điểm 12/04/2016 ... | 23 |
| 5.2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 12/04/2016..... | 23 |
| 6. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak..... | 23 |
| 6.1. Ngành nghề kinh doanh chính | 23 |
| 6.2. Các sản phẩm và dịch vụ | 23 |
| 6.3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 năm gần nhất..... | 26 |
| 6.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty | 27 |
| 7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu..... | 28 |
| 8. Tình hình tài sản cơ bản của Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak..... | 29 |
| 8.1. Tình hình tài sản, nguồn vốn..... | 29 |
| 8.2. Tình hình tài sản cố định | 29 |
| 8.3. Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng..... | 30 |
| 8.4. Các khoản phải thu, phải trả của Công ty..... | 32 |
| VII. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐAK LAK. | 32 |
| 1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành..... | 32 |
| 1.1. Vị thế của công ty trong ngành..... | 32 |
| 1.2. Triển vọng phát triển của ngành | 33 |
| 2. Định hướng phát triển..... | 33 |
| 3. Dự kiến kế hoạch kinh doanh | 34 |
| 4. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán cạnh tranh | 34 |
| 5. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán cạnh tranh..... | 34 |
| VIII. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN CẠNH TRANH | 35 |
| 1. Loại cổ phiếu | 35 |

| | |
|---|-----------|
| 2. Mệnh giá cổ phiếu | 35 |
| 3. Tổng số cổ phiếu chào bán cạnh tranh | 35 |
| 4. Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh | 35 |
| 5. Phương pháp tính giá..... | 35 |
| 6. Phương thức phân phối..... | 35 |
| 7. Thời gian phân phối cổ phiếu | 35 |
| 8. Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua Cổ phần | 35 |
| 8.1. Địa điểm cung cấp Bản công bố thông tin chào bán cạnh tranh | 35 |
| 8.2. Địa điểm đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh | 36 |
| 8.3. Thời gian nộp đơn đăng ký tham dự, nộp tiền cọc và nhận phiếu tham dự | 36 |
| 8.4. Điều kiện đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh..... | 36 |
| 8.5. Quy định về nộp tiền đặt cọc và tiền mua Cổ phần..... | 36 |
| 8.6. Tổ chức buổi chào bán cạnh tranh, thu tiền mua Cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc 37 | |
| 9. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài | 37 |
| 10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng..... | 37 |
| 11. Các loại thuế có liên quan: | 37 |
| 12. Ngân hàng mở tài khoản nhận tiền mua cổ phiếu | 37 |
| IX. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN CẠNH TRANH | 37 |
| X. XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY | 38 |
| XI. PHỤ LỤC: | 38 |
| 1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, 2015 và Báo cáo tài chính Quý II/2016. | 38 |
| 2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ của CTCP Du lịch Dak Lak. | 38 |

I. NHỮNG CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 và Nghị định sửa đổi 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty Cổ phần;
- Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Thông tư số 202/2011/TT-BTC ngày 30/12/2011 và Thông tư thay thế 127/2014/TT-BTC ngày 05/09/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 và Nghị định sửa đổi 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty Cổ phần;
- Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn bán Cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ Cổ phần hóa của các doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty Cổ phần;
- Quyết định số 446/QĐ-ĐTKDV ngày 17/10/2016 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán Cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Du lịch Đak Lak;
- Hợp đồng số 154/2015/HĐTV/ASC-SCIC giữa Công ty cổ phần Chứng khoán ASC với Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc tổ chức đấu giá bán cổ phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Du lịch Đak Lak;
- Ý kiến trao đổi giữa các bên và các văn bản pháp luật có liên quan.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

1. Rủi ro về kinh tế

Là một Công ty hoạt động trong lĩnh vực khách sạn, du lịch, dịch vụ nên hoạt động kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng trực tiếp từ sự tăng trưởng hoặc trì trệ của nền kinh tế nói chung. Khi kinh tế phát triển thì thu nhập của dân cư sẽ tăng kéo theo đó nhu cầu về dịch vụ khách sạn, du lịch, dịch vụ...cũng tăng theo. Ngược lại, nếu nền kinh tế trì trệ thì hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ kém hiệu quả. Nền kinh tế nước ta trải qua giai đoạn dài từ 2008 – 2013 với nhiều các vấn đề thách thức đặt ra như lạm phát, cắt giảm đầu tư công, tăng trưởng tín dụng, nợ xấu trong lĩnh vực ngân hàng, tỷ giá và giá vàng nhiều biến động... Tuy nhiên sau nhiều giải pháp và nỗ lực quyết liệt của Chính phủ đặc biệt là quá trình tái cơ cấu nền kinh tế, dấu hiệu khả quan về sự phục hồi của nền kinh tế đã dần xuất hiện từ năm 2013. Điều này sẽ ảnh hưởng đến tất cả các mặt của ngành kinh tế nói chung và lĩnh vực du lịch, khách sạn nói riêng. Tốc độ tăng GDP của Việt Nam 5,98% trong năm 2014 và 6,68% trong năm 2015 (dự báo: 6,5%). Đây là tín hiệu tích cực dự báo cho sự tăng trưởng nền kinh tế trong năm 2016 và các năm tiếp theo.

2. Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty Cổ phần, hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các Luật, Nghị định... như Luật doanh nghiệp, thuế.... Là một công ty Cổ phần đại chúng, doanh nghiệp chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn. Tuy nhiên, do hệ thống luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện nên tính ổn định cũng chưa cao do đó sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra, điều đó có khả năng ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của doanh nghiệp.

3. Rủi ro đặc thù

Hoạt động du lịch, khách sạn chịu tác động mạnh trước các nguy cơ bất ổn chính trị, khủng bố, chiến tranh. Tuy nhiên, Việt Nam là một đất nước ổn định về kinh tế - chính trị do đó đây không phải là rủi ro lớn đối với Công ty. Dak Lak là địa phương có nhiều tiềm năng về du lịch, có nhiều các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực giải trí du lịch nên môi trường cạnh tranh khá gay gắt. Tuy nhiên với bề dày truyền thống và kinh nghiệm, sự hợp tác tích cực của các cổ đông lớn như Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn, Tổng Công ty Bến Thành, sự quan tâm ủng hộ của chính quyền địa phương nên Công ty ngày càng khẳng định được vị thế.

4. Rủi ro cho đợt chào bán

Giá cổ phiếu chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố như tình hình kinh tế vĩ mô, tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp... Ngoài ra, việc SCIC chào bán cổ phiếu trong giai đoạn thị trường chứng khoán trong giai đoạn phục hồi, nền kinh tế vẫn chưa hoàn toàn hồi phục từ sau cuộc khủng hoảng năm 2008, ảnh hưởng của giá dầu thô thế giới giảm từ năm 2015; do đó tính hấp dẫn trên thị trường chứng khoán đối với các cổ phiếu ngành du lịch – khách sạn chưa cao.

5. Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro nêu trên, các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, v.v... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Đại diện tổ chức phát hành:

Ông : **TRƯƠNG ĐỨC HÙNG**

Chức vụ : Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Đại diện tổ chức tư vấn:

Ông : **ĐẶNG QUANG TÝ**

Chức vụ : Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán ASC

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chào bán cạnh tranh Cổ phần do Công ty Cổ phần Chứng khoán ASC tham gia lập trên cơ sở hợp đồng dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đấu

giá cổ phần số 154/2015/HĐTV/ASC-SCIC giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán ASC với Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc tổ chức đấu giá bán cổ phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Du lịch Đak Lak. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Du lịch Đak Lak cung cấp.

IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

- BCTC : Báo cáo tài chính
- DLD : Công ty Cổ phần Du lịch Đak Lak
- SCIC : Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
- Công ty : Công ty Cổ phần Du lịch Đak Lak
- Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán ASC
- CBCNV : Cán bộ công nhân viên
- ĐHCD : Đại hội cổ đông
- HĐQT : Hội đồng Quản trị
- UBND : Ủy ban nhân dân
- DNNN : Doanh nghiệp nhà nước
- GTCL/NG : Giá trị còn lại/Nguyên giá

V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) được thành lập theo Quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ. Với chức năng quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, sự ra đời của SCIC nằm trong tiến trình cải cách kinh tế nói chung và cải cách doanh nghiệp nhà nước nói riêng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. SCIC là đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, thực hiện đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế nhằm tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc thị trường. SCIC được Chính phủ thành lập là bước đi quan trọng trong tiến trình thúc đẩy sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp Nhà nước, tiến tới xóa bỏ can thiệp hành chính của các cơ quan Nhà nước vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2006, SCIC quản lý danh mục đầu tư gồm các doanh nghiệp hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế như: dịch vụ tài chính, năng lượng, công nghiệp, viễn thông, xây dựng, vận tải, hàng tiêu dùng, y tế, công nghệ thông tin... SCIC được Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển sang mô hình Công ty TNHH Một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 992/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2010.

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được chào bán:

Cổ đông lớn

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán cạnh tranh/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

Số lượng cổ phiếu sở hữu: **2.686.252 cổ phiếu.**

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **9.307.415 cổ phiếu.**

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán cạnh tranh/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **28,86%**. Do đó, trong trường hợp nhà đầu tư dự kiến mua với khối lượng cổ phiếu làm tỷ lệ sở hữu đạt từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak và/hoặc các trường hợp phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của Pháp luật, nhà đầu tư phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo đúng quy định

4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán cạnh tranh/cổ phiếu đang sở hữu

Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán cạnh tranh: **2.686.252 cổ phiếu**

Tỷ lệ số cổ phần đăng ký chào bán cạnh tranh trên tổng số cổ phần hiện có: **100%**.

VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐAK LAK – CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN CẠNH TRANH

1. Tóm tắt thông tin và quá trình hình thành, phát triển:

1.1. Giới thiệu về Công ty:

Tổ chức phát hành : **CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐAK LAK**
 Tên giao dịch đối ngoại : **DAKLAK TOURIST JOINT STOCK COMPANY**
 Tên viết tắt : **DAKLAK TOURIST**
 Trụ sở chính : Số 03 Phan Chu Trinh, Phường Thống Nhất, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
 Điện thoại : 0500.3852324
 Fax : 0500.3852865
 Vốn điều lệ : 93.074.150.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh

Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6000177738 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Dak Lak cấp lần đầu, ngày 31 tháng 3 năm 2005; đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 29 tháng 4 năm 2014. Ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|--|----------|
| 1 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay | 5229 |
| 2 | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ | 4933 |
| 3 | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn | 5510 |
| 4 | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng ăn uống | 5610 |
| 5 | Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm quất, xông hơi, xoa bóp | 9610 |

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|---|----------|
| 6 | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh vũ trường (dancing), phòng hát karaoke | 9329 |
| 7 | Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ giải trí, công viên nước | 9311 |
| 8 | Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Hướng dẫn, kinh doanh vận tải khách bằng ô tô theo hợp đồng | 4932 |
| 9 | Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành quốc tế và nội địa | 7912 |
| 10 | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán phân bón | 4669 |
| 11 | Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán hàng hóa công nghệ thực phẩm (bia, rượu, nước giải khát, bánh kẹo, hàng hóa mỹ nghệ), cà phê, hàng hải sản đông lạnh. | 4632 |
| 12 | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất | 4663 |
| 13 | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán nông sản | 4620 |
| 14 | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê | 6810 |

Nguồn: Giấy CNĐKKD của CTCP Du lịch Dak Lak

1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak tiền thân là doanh nghiệp nhà nước, trực thuộc Sở Thương mại và Du lịch Dak Lak, được thành lập theo Quyết định số 651/QĐUB ngày 17/10/1992 của UBND Tỉnh Dak Lak. Năm 2004, thực hiện chủ trương của Nhà nước là đẩy mạnh Cổ phần hoá các doanh nghiệp nhà nước, Doanh nghiệp nhà nước - Công ty Du lịch Dak Lak đã được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak (Theo các quyết định số 2210/QĐ-UB ngày 29/11/2004, số 258/QĐ-UB ngày 04/02/2005, số 302/QĐ-UB ngày 21/02/2005 và quyết định số 1932/QĐ-UB ngày 16/10/2006 của UBND Tỉnh Dak Lak).

1.3. Quá trình tăng vốn điều lệ:

Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak khi mới thành lập có vốn điều lệ là 22.571.420.000 đồng, vốn điều lệ hiện nay là 93.074.150.000 đồng trong đó SCIC nắm giữ 2.686.252 Cổ phần (tương đương 28,86% vốn điều lệ). Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

Năm 2005: Vốn Điều lệ Công ty là 22.571.420.000 đồng (theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh lần đầu số 40.03.000058 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Dak Lak cấp ngày 31 tháng 03 năm 2005).

Năm 2006: Công ty phát hành tăng vốn thêm 6.771.426 Cổ phần (tương đương 67.714.260.000 đồng) theo Nghị quyết ĐHCĐ bất thường thông qua ngày 30/11/2006. Tổng vốn điều lệ sau đợt phát hành tăng vốn nói trên là **90.285.680.000 đồng**.

Năm 2008: Vốn Điều lệ Công ty tăng thêm 2.593.950.000 đồng từ (Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường ngày 26 tháng 09 năm 2008). Tổng vốn điều lệ sau đợt phát hành tăng vốn năm 2008 là **92.879.630.000 đồng**.

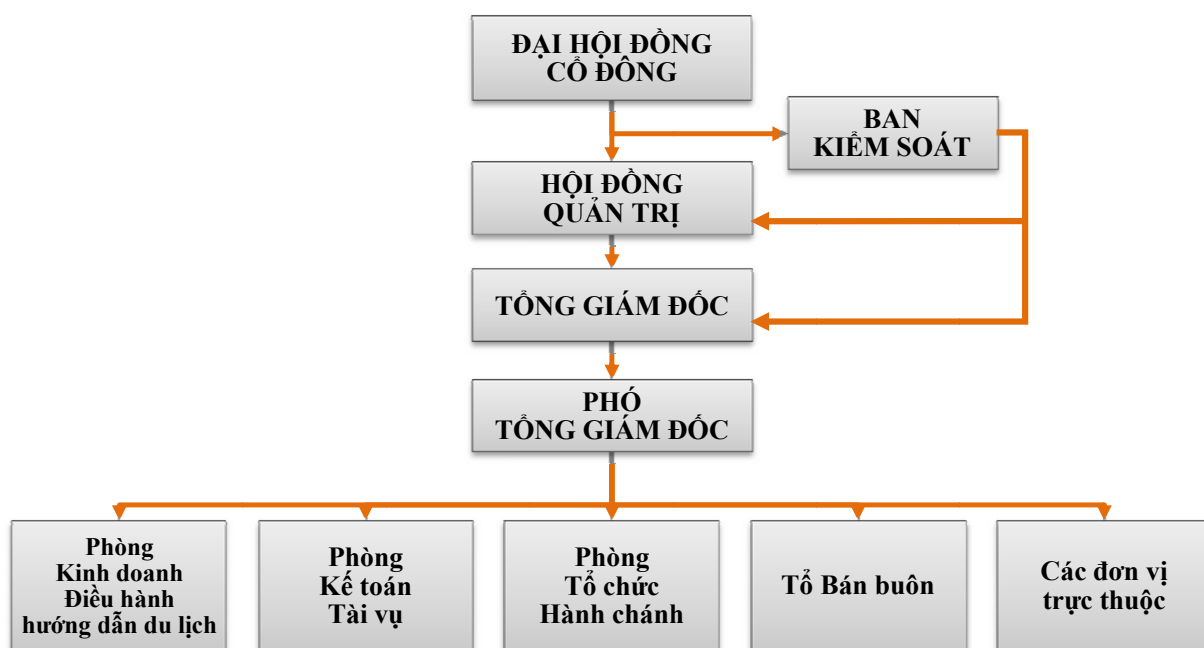
Năm 2009: Vốn Điều lệ Công ty tăng thêm 194.520.000 đồng (Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên ngày 25 tháng 03 năm 2009). Tổng vốn điều lệ sau đợt phát hành tăng vốn năm 2008 là **93.074.150.000 đồng**.

Vào ngày 31 tháng 03 năm 2010 Công ty đã hoàn tất các thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ lên **93.074.150.000 đồng**. Đến thời điểm hiện tại, vốn điều lệ của Công ty là **93.074.150.000 đồng** (tương đương 9.307.415 cổ phần đang lưu hành).

2. Cơ cấu tổ chức

Cơ cấu tổ chức Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp 2014, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các văn bản pháp luật có liên quan. Sơ đồ tổ chức cụ thể như sau:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CTCP DU LỊCH ĐAK LAK



3. Chức năng và nhiệm vụ các phòng ban trong Công ty:

3.1. Đại hội đồng cổ đông

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty, quyết định định hướng phát triển của Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát. Quyền và nhiệm vụ cụ thể của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều lệ Công ty.

3.2. Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty. Có quyền quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty, xác định các mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở Đại hội cổ đông thông qua. Đề xuất mức chi trả cổ tức hàng năm. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng giám đốc điều hành; các phó tổng giám đốc; kế toán trưởng. Quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó. Cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác.

Bảng 3: Danh sách Hội đồng quản trị

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Thời gian bổ nhiệm |
|-----|-----------------|-------------------|--------------------|
| 1 | Lê Ngọc Cơ | Chủ tịch HĐQT | 15/5/2012 |
| 2 | Lê Trung Châu | Phó chủ tịch HĐQT | 15/5/2012 |
| 3 | Nguyễn Thị Sáu | Thành viên HĐQT | 15/5/2012 |
| 4 | Nguyễn Kim Châu | Thành viên HĐQT | 25/04/2016 |
| 5 | Trịnh Chí Thông | Thành viên HĐQT | 25/04/2016 |

Nguồn : CTCP Du lịch Dak Lak

1. Ông Lê Ngọc Cơ : Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 30/10/1959

Nguyên quán: Tiền Giang

CMND: 022449075 cấp ngày: 10/7/2000 tại Công an TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ thường trú: 123 Phở Quang, Quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thương nghiệp công nghệ và tổ chức ăn uống công cộng

Quá trình công tác:

- Từ tháng 03 năm 2007: Phó tổng giám đốc Tổng công ty Du lịch Sài Gòn. Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty cổ phần Du lịch Đắc Lắc
- Từ tháng 04 năm 2006 đến tháng 02 năm 2007: Phó tổng giám đốc Tổng công ty Du lịch Sài Gòn.
- Từ tháng 02 năm 2004 đến tháng 03 năm 2006: Trưởng phòng tổ chức cán bộ Tổng công ty Du lịch Sài Gòn.
- Từ tháng 03 năm 1993 đến tháng 02 năm 2004: Phó trưởng phòng tổ chức cán bộ Công ty Du lịch thành phố Hồ Chí Minh nay là Tổng công ty Du lịch Sài Gòn
- Từ tháng 02 năm 1985 đến tháng 03 năm 1993: Cán bộ phòng tổ chức du lịch thành phố HCM

Các chức vụ công tác hiện nay:

+ Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Chủ tịch HĐQT

+ Chức vụ tại tổ chức khác: không

Tổng số CP nắm giữ, trong đó:

+ Số cổ phần đại diện Tổ chức: 2,364,701 CP chiếm 25,41% trên vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: Không
 Các cam kết nắm giữ: Không
 Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức:
 + Mỗi quan hệ: Người đại diện phần vốn
 + Tên Tổ chức: Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH Một thành viên
 + Số lượng CP: 2,364,700 CP chiếm 25,41% trên vốn điều lệ.
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2. Ông Lê Trung Châu : Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 02/01/1954

Nguyên quán: Thừa Thiên Huế

CMND: 240214783 cấp ngày: 29/9/2004 tại Công an tỉnh Đắk Lắk

Địa chỉ thường trú: Số 9 Đào Tấn, Buôn Mê Thuột

Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế - Cử nhân Chính trị

Quá trình công tác:

- Từ tháng 03 năm 2007 : Phó Chủ tịch HĐQT ,Tổng Giám đốc công ty du lịch Đắk Lắk
- Đến 03/03/2014 : Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 02 năm 2007: Chủ tịch HĐQT, Giám đốc công ty du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 08 năm 1994 đến tháng 12 năm 2005: Giám đốc công ty du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 03 năm 1993 đến tháng 07 năm 1994: Phó giám đốc sở thương mại và du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 11 năm 1990 đến tháng 02 năm 1993: Kế toán trưởng sở thương nghiệp Đắk Lắk
- Từ tháng 11 năm 1988 đến tháng 11 năm 1990: Phó phòng kế toán sở thương nghiệp Đắk Lắk
- Từ tháng 02 năm 1984 đến tháng 10 năm 1988: Cán bộ sở thương nghiệp Đắk Lắk
- Từ tháng 01 năm 1982 đến tháng 01 năm 1984: Kế toán tại công ty nông sản thực phẩm Đắk Lắk
- Từ tháng 10 năm 1977 đến tháng 12 năm 1981: Kế toán tại công ty ăn uống thực phẩm Đắk Lắk

Các chức vụ công tác hiện nay:

+ Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Tổng số CP nắm giữ, trong đó:

+ Cá nhân sở hữu: 71,326 CP chiếm 0,77% trên vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức:

- + Mỗi quan hệ: Người đại diện phần vốn
- + Tên Tổ chức: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
- + Số lượng CP: 2.686.252 CP chiếm 28,86% trên vốn điều lệ.
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

3. Bà Nguyễn Thị Sáu : Thành viên Hội đồng Quản trị - Kế toán trưởng

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 20/10/1969

Nguyên quán: Nghệ An

CMND: 240635046 cấp ngày: 12/8/2013 tại Công an Đắk Lắk

Địa chỉ thường trú: 134 Lê Thánh Tông, Buôn Mê Thuột

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ tháng 06 năm 2005 : Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty cổ phần du lịch Đắk Lak
- Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 5 năm 2005: Thành viên HĐQT, Phó kế toán trưởng Công ty cổ phần du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 01 năm 1994 đến tháng 12 năm 2004 : Phó Kế toán trưởng Công ty du lịch Đắk Lak
- Từ tháng 8 năm 1990 đến tháng 12 năm 1993 : Kế toán tổng hợp Công ty du lịch Đắk Lak

Các chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng
- + Chức vụ tại tổ chức khác: Trưởng Ban kiểm soát – CTCP Khách Sạn Tây Nguyên

Tổng số CP nắm giữ, trong đó:

- + Số cổ phần đại diện Tổ chức: 2.686.252 CP chiếm 28,86% trên vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu: 27,453 CP chiếm 0,29% trên vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức:

- + Mỗi quan hệ: Người đại diện phần vốn
- + Tên Tổ chức: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
- + Số lượng CP: 2.686.252 CP chiếm 28,86% trên vốn điều lệ.
- + Họ và tên: Mai Xuân Thành
- + Mỗi quan hệ: Chồng
- + Số lượng CP: 3.500 CP
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

4. Ông Nguyễn Kim Châu : Thành viên Hội đồng Quản trị

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 1965

Nguyên quán: Bình Dương

CMND: 023289234 cấp ngày: 21/7/2014 tại Công an Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ thường trú: 285/74A Cách Mạng Tháng 8, P12, Q10, Tp. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư phân tích Hệ thống và Lập trình

Quá trình công tác:

- Từ tháng 7 năm 2010 : Phó giám đốc Nhân sự - TCT Du lịch Sài Gòn TNHH Một thành viên
- Từ tháng 03 năm 2001 đến tháng 7 năm 2010: Chuyên viên Phòng Nhân sự - TCT Du lịch Sài Gòn
- Từ tháng 01 năm 1993 đến tháng 02 năm 2001: Phụ trách vi tính – Khách sạn Place (Khách sạn Hữu Nghị)
- Từ tháng 5 năm 1992 đến tháng 12 năm 1992: Phụ trách vi tính – Liên Hiệp sản xuất và xuất nhập khẩu Nhựa Việt Nam (Vina Plast)
- Từ tháng 10 năm 1988 đến tháng 4 năm 1992 : Kỹ sư phân tích hệ thống và lập trình – Công ty dịch vụ Thông tin Thống kê (COSIS)

Các chức vụ công tác hiện nay:

+ Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên HĐQT

+ Chức vụ tại tổ chức khác: Phó giám đốc nhân sự - TCT Du lịch Sài Gòn TNHH MTV

Tổng số CP nắm giữ, trong đó:

+ Số cổ phần đại diện Tổ chức: 2.364.700 CP chiếm 25,41% trên vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: Không

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức: Không

Những khoản nợ đối với Công ty : Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

5. Ông Trịnh Chí Thông : Thành viên Hội đồng Quản trị

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 11/10/1962

Nguyên quán: Soài riêng - Camphuchia

CMND: 020272774 cấp ngày: 08/12/1012 tại Công an Tp Hồ chí Minh

Địa chỉ thường trú: 3/5 Đề Thám, Phường Cô Giang, Quận I, Tp. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ tháng 8 năm 1999: Công tác tại Tổng Công ty Bến Thành

- Từ tháng 8 năm 1996 đến tháng 8 năm 1999: Công tác tại Công ty Xuất Nhập Khẩu và Dịch vụ Quận 1- Tp HCM
- Từ tháng 1 năm 1986 đến tháng 8 năm 1996: Công tác tại Công ty vật tư Quận 1, TP HCM

Các chức vụ công tác hiện nay:

Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng Quản trị

Chức vụ tại tổ chức khác: Phó chủ tịch Công Đoàn TCT Bến Thành, Phó giám đốc nhân sự Tổng công ty

Tổng số CP nắm giữ, trong đó:

- + Số cổ phần đại diện Tổ chức: 740.856 CP chiếm 7,96% vốn Điều lệ
- + Cá nhân sở hữu: 2.045 cp

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức:

Những khoản nợ đối với Công ty : Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

3.3. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên. Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong quản lý và điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán thống kê và lập báo tài chính, thẩm định báo cáo tài chính hàng năm và 6 tháng.

Bảng 4: Danh sách Ban kiểm soát

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Thời gian bổ nhiệm |
|-----|------------------|------------|--------------------|
| 1 | Lê Thị Hoàng Mai | Trưởng ban | 15/5/2012 |
| 2 | Huỳnh Thị Ngọc | Thành viên | 15/5/2012 |
| 3 | Nguyễn Thị Mười | Thành viên | 15/5/2012 |

Nguồn : CTCP Du lịch Dak Lak

1. Bà Lê Thị Hoàng Mai : Trưởng Ban Kiểm soát

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 19/9/1965

Nguyên quán: Xã Đức Trung – Huyện Đức Thọ - tỉnh Hà Tĩnh

CMND: 021723563 cấp ngày: 13/11/2011 tại Công an Tp. HCM

Địa chỉ thường trú: 162/20 Phan Đăng Lưu, Quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Du lịch và khách sạn; Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ tháng 3 năm 2015: Giám đốc tài chính – Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV
- Từ tháng 8 năm 2008 đến tháng 2 năm 2015: Trưởng ban kiểm soát - Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV

- Từ tháng 02 năm 2006 đến tháng 7 năm 2008: Phó phòng kế toán tài vụ - Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV
- Từ tháng 7 năm 1995 đến tháng 01 năm 2006: Chuyên viên kế toán tổng hợp - Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV
- Từ tháng 2 năm 1991 đến năm 1992: Kế toán viên – Xi nghiệp đời sống Imexco
- Từ tháng 01 năm 1989 đến tháng 01 năm 1990: Công ty Lâm Hà – TP.HCM

Các chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Trưởng Ban Kiểm soát
- + Chức vụ tại tổ chức khác: Giám đốc tài chính TCT Du lịch Sài Gòn TNHH MTV

Tổng số CP nắm giữ, trong đó:

- + Số cổ phần đại diện Tổ chức: Không
- + Cá nhân sở hữu: Không

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức: Không

Những khoản nợ đối với Công ty : Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2. Bà Huỳnh Thị Ngọc : Thành viên Ban Kiểm soát

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 20/10/1968

Nguyên quán: Thừa Thiên Huế

CMND: 240293637 cấp ngày: 8/7/2004 tại Công an Đắk Lắk

Địa chỉ thường trú: 139 Lê Quý Đôn, Buôn Mê Thuật

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ tháng 5 năm 2015: Thành viên ban kiểm soát. Phó kế toán trưởng khách sạn Sài Gòn Ban Mê
- Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 4 năm 2015 : Thành viên ban kiểm soát. Nhân viên kế toán Công ty cổ phần du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 05 năm 2004 đến tháng 12 năm 2004 : Nhân viên kế toán công ty cổ phần du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 03 năm 2003 đến tháng 04 năm 2004: Phó giám đốc khách sạn Thành Công thuộc Công ty du lịch Daklak.
- Từ tháng 06 năm 1994 đến tháng 02 năm 2003 : Kế toán khách sạn Thắng Lợi thuộc công ty du lịch Dăclak
- Từ tháng 10 năm 1993 đến tháng 05 năm 1994 : Kế toán khách sạn 41-43 Lý Thường Kiệt thuộc công ty du lịch Dăclak
- Từ tháng 01 năm 1991 đến tháng 09 năm 1993 : Nhân viên kế toán công ty du lịch Đắk Lắk

Các chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Ban Kiểm soát
- + Chức vụ tại tổ chức khác: Không

Tổng số CP nắm giữ, trong đó:

- + Số cổ phần đại diện Tổ chức: Không
- + Cá nhân sở hữu: 12.244 CP chiếm 0,13% trên vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức: Không

Những khoản nợ đối với Công ty : Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

3. Bà Nguyễn Thị Mười : Thành viên Ban Kiểm soát

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 10/04/1966

Nguyên quán: Bình Định

CMND: 240928620 cấp ngày: 12/2/2004 tại Công an Đắk Lắk

Địa chỉ thường trú: 476 Phan Chu Trinh, Buôn Mê Thuột

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài Chính

Quá trình công tác:

- Từ tháng 06 năm 2005 : Thành viên ban kiểm soát kiêm Phó Giám đốc khách sạn Cao Nguyên thuộc công ty cổ phần du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 05 năm 2005 : Giám đốc khách sạn Thành Công thuộc Công ty cổ phần du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 06 năm 2004 đến tháng 12 năm 2004 : Giám đốc khách sạn Thành Công thuộc Công ty du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 04 năm 2004 đến tháng 05 năm 2004 : Kế toán tại khách sạn Thành Công thuộc Công ty du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 10 năm 1997 đến tháng 03 năm 2004 : Kế toán tại khách sạn Cao Nguyên thuộc công ty du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 01 năm 1987 đến tháng 09 năm 1997 : Kế toán tại khách sạn Thắng Lợi thuộc Công ty du lịch Đắk Lắk

Các chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Ban Kiểm soát
- + Chức vụ tại tổ chức khác: Không

Tổng số CP nắm giữ, trong đó:

- + Số cổ phần đại diện Tổ chức: Không
- + Cá nhân sở hữu: 11.877 CP chiếm 0,13% trên vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức: Không

| | | |
|-----------------------------------|---|-------|
| Những khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |
| Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |

3.4. Ban Tổng Giám đốc và kế toán trưởng

Ban Tổng Giám đốc bao gồm Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm. Quyền và trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty và các văn bản phân công công tác, nhiệm vụ có liên quan.

Kế toán trưởng có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác kế toán trong đơn vị kế toán theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Bảng 5: Danh sách Ban điều hành và kế toán trưởng

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Thời gian bổ nhiệm |
|-----|------------------|-------------------|--------------------|
| 1 | Trương Đức Hùng | Tổng giám đốc | 28/02/2014 |
| 2 | Đỗ Minh Tuấn | Phó Tổng Giám đốc | 16/5/2012 |
| 3 | Nguyễn Danh Ngọc | Phó Tổng Giám đốc | 16/5/2012 |
| 4 | Nguyễn Thị Sáu | Kế toán trưởng | 16/5/2012 |

Nguồn : CTCP Du lịch Dak Lak

1. Ông Trương Đức Hùng : Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 10/11/1970

Nguyên quán: Tiền Giang

CMND: 024752819 cấp ngày: 17/10/2012 tại Công an Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ thường trú: 230/69 Lãng Bình Thăng, P.13, Q.11, Tp. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác:

- Từ tháng 3 năm 2014 : Tổng giám đốc Công ty cổ phần Du Lịch Đăklăk
- Từ tháng 11 năm 2012 đến tháng 2 năm 2014 : Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Du Lịch Đăklăk kiêm Giám đốc khách sạn Sài Gòn Ban Mê
- Từ tháng 1 năm 2011 đến tháng 10 năm 2012 : Phó Tổng giám đốc Công ty liên doanh khách sạn Sài Gòn Inn – Thành phố Hồ Chí Minh
- Từ tháng 11 năm 2007 đến tháng 12 năm 2010 : Phó giám đốc Khách sạn Kim Đô – Tp Hồ Chí Minh
- Từ tháng 2 năm 2007 đến tháng 10 năm 2007 : Trợ lý giám đốc khách sạn Kim đô – Tp Hồ Chí Minh
- Từ tháng 5 năm 2001 đến tháng 1 năm 2007 : Phó tiếp tân khách sạn Kim Đô – Tp Hồ Chí Minh
- Từ tháng 2 năm 1997 đến tháng 4 năm 2001: Nhân viên tiếp tân khách sạn Kim Đô – Tp Hồ Chí Minh.

Các chức vụ công tác hiện nay:

+ Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Tổng Giám đốc
 + Chức vụ tại tổ chức khác:
 Tổng số CP nắm giữ, trong đó:
 + Số cổ phần đại diện Tổ chức: Không
 + Cá nhân sở hữu: Không

Các cam kết nắm giữ: Không
 Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức: Không
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2. Ông Đỗ Minh Tuấn : Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 07/04/1961

Nguyên quán: Bình Định

CMND: 240023005 cấp ngày: 17/3/1978 tại Công an Đắk Lắk

Địa chỉ thường trú: 100 Hai Bà Trưng, Buôn Mê Thuật

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Cử nhân Chính Trị

Quá trình công tác:

- Từ tháng 03 năm 2007 đến nay: Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần du lịch Daklak.
- Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 02 năm 2007: Phó giám đốc Công ty cổ phần du lịch Daklak.
- Từ tháng 05 năm 1996 đến tháng 12 năm 2005: Phó giám đốc Công ty du lịch Daklak.
- Từ tháng 04 năm 1989 đến tháng 04 năm 1996: Trưởng phòng hướng dẫn du lịch Công ty du lịch Daklak.
- Từ năm 1987 đến tháng 03 năm 1989: Làm việc tại Công ty du lịch Daklak.
- Từ năm 1985 đến năm 1987: Bộ đội
- Từ năm 1983 đến năm 1985: Giáo viên cấp III - Buôn Ma Thuật

Các chức vụ công tác hiện nay:

+ Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Phó Tổng Giám đốc
 + Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT - CTCP Khách Sạn Tây Nguyên
 Tổng số CP nắm giữ, trong đó:
 + Số cổ phần đại diện Tổ chức: Không
 + Cá nhân sở hữu: 3.864 CP chiếm 0,04% trên vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ: Không
 Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức: Không
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

3. Ông Nguyễn Danh Ngọc : Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 18/06/1962

Nguyên quán: Thanh Hoá

CMND: 170349482 cấp ngày: 13/5/1978 tại Công an Thanh Hóa

Địa chỉ thường trú: 9 Trần Cao Vân, Buôn Mê Thuột

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Thương mại

Quá trình công tác:

- Từ tháng 03 năm 2007 : Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 06 năm 2005 đến tháng 02 năm 2007 : Phó chủ tịch HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 01 năm 1992 đến tháng 12 năm 2005 : Kế toán trưởng Công ty du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 05 năm 2005 : Phó chủ tịch HĐQT ,Kế toán trưởng Công ty du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 05 năm 1991 đến tháng 12 năm 1991 : Phó kế toán trưởng Công ty du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 03 năm 1989 đến tháng 04 năm 1991 : Nhân viên kế toán công ty du lịch Đắk Lắk
- Từ tháng 09 năm 1984 đến tháng 08 năm 1988 : Sinh viên Đại Học thương nghiệp Hà Nội
- Từ tháng 06 năm 1983 đến tháng 08 năm 1984 : Xuất ngũ về địa phương
- Từ tháng 03 năm 1979 đến tháng 05 năm 1983 : Bộ đội quân khu II Lai Châu

Các chức vụ công tác hiện nay:

+ Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Phó Tổng Giám đốc

+ Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT – CTCP Khách sạn Tây Nguyên

Tổng số CP nắm giữ, trong đó:

+ Số cổ phần đại diện Tổ chức: Không

+ Cá nhân sở hữu: 40,583 CP chiếm 0,44% trên vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức:

+ Họ và Tên: Phan Thị Kim Oanh

+ Mọi quan hệ: Vợ

+ Số lượng cổ phần: 7.863 CP

Những khoản nợ đối với Công ty : Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

4. Bà Nguyễn Thị Sáu : Kế toán trưởng

Đã đề cập ở phần Thành viên Hội đồng quản trị

3.5. Phòng Kinh doanh và Điều hành hướng dẫn du lịch

Là phòng có chức năng lập kế hoạch sản xuất, kinh doanh trong toàn Công ty, xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật trong các dịch vụ, thu thập thông tin phản hồi từ khách hàng để tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về các chính sách thu hút khách hàng. Tổ chức kinh doanh trong lĩnh vực lữ hành và vận chuyển du lịch, xây dựng tour du lịch để phục vụ các đối tượng khách nội địa và nước ngoài, cung cấp các thông tin, hình ảnh tư liệu về lịch sử của địa phương cho bộ phận quản trị mạng để giới thiệu trên website của Công ty. Cơ cấu gồm 14 nhân sự: 01 Trưởng phòng, 01 Phó phòng, 12 nhân viên và hướng dẫn viên.

3.6. Phòng Kế toán Tài vụ

Là phòng chức năng tham mưu tổng hợp về công tác kế toán Doanh nghiệp, phân tích tài chính, phân tích các nguyên nhân và nhân tố ảnh hưởng tích cực, tiêu cực ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, tổ chức quản lý vốn mang lại hiệu quả, xác định nhu cầu vốn nhằm đáp ứng nhu cầu vốn kinh doanh trong từng thời điểm, thực hiện đúng đắn chế độ tài chính hiện hành. Cơ cấu gồm 7 nhân sự: 01 Kế toán Trưởng kiêm Trưởng phòng, 01 Phó phòng và 5 kế toán viên.

3.7. Phòng Tổ chức hành chính

Là phòng chức năng tham mưu về công tác tổ chức cán bộ và quản lý hành chính, quản trị mạng thông tin nội bộ trong toàn công ty, theo dõi việc duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Cơ cấu gồm 06 nhân sự: 01 Trưởng phòng, 01 Phó phòng, 02 nhân viên và 02 lái xe.

3.8. Tổ bán buôn

Là phòng có chức năng kinh doanh, mua và bán các sản phẩm bia, rượu và nước giải khát... Cơ cấu gồm 4 nhân sự gồm 1 Tổ trưởng và 3 nhân viên.

4. Các chi nhánh, xí nghiệp trực thuộc và các Công ty con, Công ty liên doanh liên kết

4.1. Các chi nhánh, đơn vị trực thuộc

Các chi nhánh, đơn vị trực thuộc của Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak bao gồm:

Bảng 2: Các chi nhánh, đơn vị trực thuộc của Công ty cổ phần Du lịch Dak Lak

| TT | Tên đơn vị trực thuộc | Địa chỉ |
|----|---|--|
| 1 | Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê | Số 1 Phan Chu Trinh, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lak |
| 2 | Khách sạn Cao Nguyên | Số 65 Phan Chu Trinh, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lak |
| 3 | Khách sạn Thành Công | 51 - 53 Lý Thường Kiệt, Tp.Buôn Ma Thuột, Đắk Lak |
| 4 | Công viên nước Đắk Lak – Nhà hàng Thăng Lợi | Km4, Quốc Lộ 14, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lak |
| 5 | Khu Du lịch Hồ Lắk | Số 30 Âu Cơ, Thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk, Đắk Lak |

Nguồn : CTCP Du lịch Đắk Lak

4.2. Các Công ty con, Công ty liên doanh, liên kết

Không có

5. Cơ cấu cổ đông

Theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 12/04/2015, Cơ cấu cổ đông của Công ty cổ phần Du lịch Dak Lak cụ thể như sau:

5.1. Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần Công ty tại thời điểm 12/04/2016**Bảng 6: Các cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên cổ phần CTCP Du lịch Dak Lak**

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/Cổ phần

| Stt | Tên cổ đông | CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phần | Tỷ lệ sở hữu |
|-----|--|---------------|--|------------------|-----------------|
| 1 | Tổng công ty Du lịch Sài Gòn | 4106000129 | 23 Lê Lợi, Quận I, Tp. HCM | 4.729.401 | 50,8% |
| 2 | Tổng công ty đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước | 0106000737 | số 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội | 2.686.252 | 28,9% |
| 3 | Tổng công ty Bến Thành | 4106000101 | 71-79 Đồng Khởi, Quận I, Tp. HCM | 740.856 | 8,0% |
| | Tổng cộng | | | 8.156.509 | 87,64% |

Nguồn: CTCP Du lịch Dak Lak

5.2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 12/04/2016**Bảng 7: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 12/04/2016**

| STT | Cổ đông | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ sở hữu |
|----------|---------------------------|------------------|------------------|--------------|
| 1 | Cổ đông trong nước | 143 | 9.307.415 | 100% |
| 1.1 | Tổ chức | 3 | 8.156.509 | 87,64% |
| 1.2 | Cá nhân | 140 | 1.150.906 | 12,36% |
| 2 | Cổ đông nước ngoài | - | - | - |
| | Tổng (1+2) | 143 | 9.307.415 | 100% |

Nguồn: CTCP Du lịch Dak Lak

6. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak**6.1. Ngành nghề kinh doanh chính**

Hiện tại Công ty đang hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực khách sạn, các nhóm ngành kinh doanh chủ yếu như sau: Kinh doanh dịch vụ lưu trú - khách sạn; Kinh doanh dịch vụ nhà hàng ăn uống; Kinh doanh thương mại; Kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế và nội địa; Kinh doanh dịch vụ vận chuyển.

6.2. Các sản phẩm và dịch vụ

Dịch vụ kinh doanh chính và chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu của Công ty là các dịch vụ Ăn uống, giải khát; kinh doanh phòng ngủ; Tham quan, hướng dẫn du lịch và Vận chuyển du lịch.

Hiện tại, Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lak đang sở hữu nhiều khách sạn, khu du lịch trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:



Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê

(trước đây là Khách sạn Thăng Lợi).

Địa chỉ: Số 01 Phan Chu Trinh, Tp Buôn Ma Thuột.

Nằm bên cạnh ngã sáu trung tâm thành phố, nhằm đáp ứng nhu cầu khách sạn tiêu chuẩn quốc tế, Công ty đã tháo dỡ khách sạn Thăng lợi để đầu tư xây dựng mới khách sạn Sài Gòn – Ban Mê với tiêu chuẩn quốc tế 4 sao, quy mô 17 tầng, trang thiết bị hiện đại...nhằm phục vụ nhu cầu của doanh nhân và khách quốc tế.

Đây là khách sạn lớn nhất Buôn Mê Thuột tính đến thời điểm hiện tại.



Khách sạn Cao Nguyên

Địa chỉ: Số 65 Phan Chu Trinh, Tp Buôn Ma Thuột.

Khách sạn Cao Nguyên, nằm tại khu vực buôn bán sầm uất, có diện tích khuôn viên: 2.948m², xây dựng 3 tầng lầu, 34 phòng ngủ tiện nghi. Trong đó có 07 phòng loại Standard, 22 phòng loại Twin, 2 phòng loại suite, 03 phòng loại Triple và nhà hàng 700 chỗ ngồi...



Khách sạn Thành Công

Địa chỉ: 53 Lý Thường Kiệt, Tp Buôn Ma Thuột.

Khách sạn có diện tích 319m², nằm gần chợ Buôn Ma Thuột, với 32 phòng đạt tiêu chuẩn, đầy đủ tiện nghi. Trong đó có 04 phòng loại Standard, 09 phòng loại twin, 09 phòng loại triple, 10 phòng loại Double và nhà hàng 200 chỗ ngồi.

Khách sạn Thành Công hiện đang được Công ty cho thuê mặt bằng kể từ ngày 28/11/2012.



Khu du lịch Hồ Lắk

Địa chỉ: Thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lak.

Khu du lịch nằm bên cạnh hồ Lắk, có Resort với diện tích 12.190m², xây dựng 16 bungalows gồm 32 phòng đầy đủ tiện nghi, tiêu chuẩn 3 sao...

Khu Du lịch Hồ Lắk hiện đang được Công ty cho thuê mặt bằng kể từ ngày 18/07/2013.



Nhà hàng Thắc Lợi - Công viên nước

Địa chỉ: Km4, Quốc lộ 14, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk.

Công viên nước Đắk Lắk là nơi có nhiều trò chơi nhất hiện nay tại khu vực miền Trung Tây Nguyên. Công viên có hệ thống thác trượt nước với nhiều trò chơi cảm giác mạnh, dòng sông dài 487m, hồ tạo sóng....

Bên cạnh công viên nước là Nhà hàng Thắc Lợi với sức chứa 1.000 khách; là 01 trong 02 nhà hàng có sức chứa lớn nhất Thành phố Buôn Mê Thuột.

6.3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 năm gần nhất

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Bảng 8: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: triệu VND

| Chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 | % tăng giảm | Năm 2015 | % tăng giảm | Quý II/2016 |
|--------------------------------|----------|----------|-------------|----------|-------------|-------------|
| 1. Tổng giá trị tài sản | 192.782 | 196.215 | 1,78% | 195.469 | (0,38%) | 212.597 |
| 2. Doanh thu thuần | 71.501 | 67.805 | (5,17%) | 82.834 | 22,17% | 38.988 |
| 3. Giá vốn hàng bán | 64.266 | 59.172 | (7,93%) | 68.367 | 15,54% | 32.336 |
| 4. Lợi nhuận gộp về BH và CCDV | 7.235 | 8.633 | 19,32% | 14.467 | 67,58% | 6.652 |
| 5. Doanh thu tài chính | 271 | 138 | (49,26%) | 638 | 362,32% | 6 |
| 6. Chi phí tài chính | 8.944 | 9.118 | 1,93% | 7.622 | (16,41%) | 3.659 |
| 7. Chi phí bán hàng | 964 | 868 | (10,05%) | 914 | 5,30% | 479 |
| 8. Chi phí QLDN | 6.115 | 6.408 | 4,79% | 8.535 | 33,19% | 5.043 |
| 9. Lợi nhuận từ HĐKD | (8.517) | (7.623) | (10,51%) | -1.966 | (74,21%) | (2.523) |
| 12. Lợi nhuận khác | 1.076 | 10 | (99,07%) | 2.045 | 20350,00% | 77 |
| 13. Lợi nhuận trước thuế | (7.441) | (7.613) | 2,31% | 79 | 101,04% | (2.446) |
| 14. Lợi nhuận sau thuế | (7.441) | (7.613) | 2,31% | 79 | 101,04% | (2.446) |
| 15. Vốn chủ sở hữu | 89.610 | 81.907 | (8,60%) | 81.986 | 0,10% | 79.540 |
| 16. Vốn điều lệ | 93.074 | 93.074 | - | 93.074 | - | 93.074 |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, năm 2014, năm 2015 và BCTC 6 tháng đầu năm 2016 của DLD

Tổng giá trị tài sản Công ty trong 4 năm trở lại đây tăng trung bình hơn 4% mỗi năm, riêng từ năm 2013 đến năm 2014 chỉ tăng gần 2% (tương đương 3.433 triệu đồng), kết thúc năm 2015 chỉ có sự giảm nhẹ 0,3% so với cùng kì năm ngoái. Đến hết Quý II/2016, tổng tài sản Công ty tăng hơn 8,7% (tương đương 17.128 triệu đồng).

Tổng giá trị tài sản Công ty trong 4 năm trở lại đây tăng trung bình hơn 4% mỗi năm, riêng từ năm 2013 đến năm 2014 chỉ tăng gần 2% (tương đương 3.433 triệu đồng), kết thúc năm 2015 chỉ có sự giảm nhẹ 0,3% so với cùng kì năm ngoái. Đến hết Quý II/2016, tổng tài sản Công ty tăng hơn 8,7% (tương đương 17.128 triệu đồng).

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ đang có xu hướng giảm dần trong vài năm trở lại đây, cụ thể doanh thu năm 2014 giảm hơn 5% so với năm 2013. Giá vốn hàng bán tuy cũng đang có chiều hướng giảm nhưng nhìn chung vẫn còn rất cao, chiếm gần 90% trên doanh thu thuần. Riêng năm 2015, doanh thu thuần của Công ty tăng hơn 22%, tỷ trọng giá vốn hàng bán cũng đã giảm đi hơn 4% so với năm 2014.

Chi phí tài chính chủ yếu là lãi vay từ khoản vay dài hạn đầu tư xây dựng khách sạn Sài Gòn Ban Mê.

6.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Trong những năm qua, hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lak gặp phải một số nhân tố thuận lợi và khó khăn như sau:

a) Thuận lợi

- Chính sách mở cửa, hội nhập của Nhà nước và những thành tựu kinh tế, xã hội đất nước đã mở ra nhiều điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp du lịch nói riêng. Cùng với sự phát triển kinh tế là sự gia tăng thu nhập của người dân, nhu cầu sử dụng dịch vụ du lịch, nghỉ dưỡng ngày càng tăng.

- Sau khi Cổ phần hóa, Công ty được thừa hưởng thương hiệu Công ty Du lịch Đắk Lak vốn đã quen thuộc với các du khách và bạn hàng. Đồng thời hoạt động sản xuất kinh doanh dưới mô hình mới có phần năng động hơn.

- Đội ngũ cán bộ công nhân viên công ty có truyền thống đoàn kết, tinh thần cần cù, chịu khó và cố gắng khắc phục khó khăn, tận tụy với công việc.

- Công ty nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của các cổ đông chiến lược, đặc biệt là Tổng công ty Du lịch Sài Gòn.

- Tập thể ban lãnh đạo Công ty có sự đoàn kết, nỗ lực cao trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện kinh doanh.

- Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê được đầu tư xây dựng đạt tiêu chuẩn 4 sao, tọa lạc ở vị trí đẹp bậc nhất thành phố Ban Ma Thuật.

- Nhà hàng Thăng Lợi có sức chứa 1.000 chỗ ngồi, chỉ có 02 nhà hàng khác có được. Sân bãi để xe rộng rãi, không gian thoáng đãng.

- Khách sạn Cao Nguyên nằm tại trung tâm thành phố, có bãi xe rộng thuận tiện cho khách di chuyển.

b) Khó khăn

- Tình hình kinh tế trong nước và thế giới còn khó khăn, tiềm ẩn nhiều rủi ro do khủng hoảng kinh tế tài chính toàn cầu hiện nay đã làm suy yếu lượng khách đến từ các nước Châu Âu, đặc biệt là các nước có sử dụng đồng Euro. Lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam

giảm so với các năm trước và lượng khách du lịch đến tham quan, nghỉ dưỡng tại Dak Lak cũng giảm tương ứng. Đặc biệt là nhu cầu chi tiêu của khách du lịch cũng giảm đáng kể.

- Tình hình kinh tế Việt Nam có những diễn biến bất lợi như: lạm phát, giá cả hàng hóa, nguyên liệu đầu vào tăng cao dẫn đến hiệu quả kinh doanh giảm sút, đời sống của người lao động gặp nhiều khó khăn.

- Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê mới đi vào hoạt động nên công suất phòng ngủ của khách sạn thấp, vốn đầu tư chủ yếu là vốn vay ngân hàng cho nên rất áp lực trong việc trả lãi và trả gốc cho ngân hàng. Bên cạnh đó, đường Quốc lộ 14 đang sửa chữa gây khó khăn cho du khách khi muốn đi du lịch Dak Lak.

- Tình hình cạnh tranh gay gắt trong hoạt động nhà hàng – khách sạn, dịch vụ du lịch tại địa phương đã tác động không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 9: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Chỉ tiêu | Đvt | 2013 | 2014 | 2015 |
|--|-------|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | | |
| - Khả năng thanh toán ngắn hạn: (<i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>) | (lần) | 0,70 | 0,64 | 0,60 |
| - Hệ số thanh toán nhanh: (<i>TSLĐ-HTK</i>)/ <i>Nợ ngắn hạn</i> | (lần) | 0,63 | 0,53 | 0,52 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | | |
| - Hệ số Nợ/Tổng tài sản | (%) | 53,52% | 58,26% | 53,38% |
| - Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | (%) | 110,54% | 133,29% | 142,67% |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | | |
| - Vòng quay hàng tồn kho: (<i>GVHB/HTK bình quân</i>) | (lần) | 40,84 | 35,64 | 2,26 |
| - Doanh thu thuần/Tổng tài sản | (lần) | 0,36 | 0,35 | 0,42 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | | |
| - Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | (%) | (10,41%) | (11,23%) | 0,10% |
| - Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | (%) | (7,97%) | (8,88%) | 0,10% |
| - Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | (%) | (3,78%) | (3,91%) | 0,04% |
| - Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần | (%) | (11,91%) | (11,24%) | (2,37%) |
| - Thu nhập trên vốn Cổ phần (<i>EPS</i>) | đồng | (1.488) | (1.523) | 0,0001 |

Nguồn: Tổng hợp số liệu từ BCTC kiểm toán năm 2013, 2014 và 2015 của DLD

8. Tình hình tài sản cơ bản của Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak**8.1. Tình hình tài sản, nguồn vốn****Bảng 10: Tình hình tài sản***Đơn vị tính: Triệu đồng*

| STT | Nội dung | 31/12/2013 | 31/12/2014 | 30/12/2015 | Quý II/2016 |
|--------------------------------|----------------------|----------------|----------------|----------------|----------------|
| | Tổng tài sản | 192.782 | 196.215 | 195.469 | 212.597 |
| I. Phân theo tài sản: | | | | | |
| 1 | Tài sản ngắn hạn | 15.316 | 10.890 | 9.983 | 29.942 |
| 2 | Tài sản dài hạn | 177.466 | 185.325 | 185.486 | 182.655 |
| II. Phân theo nguồn vốn | | | | | |
| 1 | Nợ phải trả | 103.172 | 114.309 | 113.483 | 133.058 |
| 2 | Nguồn vốn Chủ sở hữu | 89.610 | 81.906 | 81.986 | 79.539 |

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014, 2015 và BCTC Quý II/2016***8.2. Tình hình tài sản cố định**

Theo Báo cáo tài chính Quý II/2016 do Công ty lập, cơ cấu tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 30/06/2016 như sau:

Bảng 11: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 30/06/2016*Đơn vị tính: đồng*

| Khoản mục | Nguyên giá (đồng) | Giá trị còn lại (đồng) | % Giá trị còn lại/Nguyên giá |
|---------------------------------|------------------------|---------------------------|---------------------------------|
| 1. TSCĐ hữu hình | 223.522.104.164 | 174.853.610.019 | 78,23% |
| Nhà cửa, vật kiến trúc | 175.247.833.765 | 146.473.824.028 | 83,58% |
| Máy móc thiết bị | 48.826.439.834 | 28.286.738.249 | 57,93% |
| Phương tiện vận tải, truyền dẫn | 1.276.408.725 | - | 0,00%! |
| Vườn cây lâu năm | 1.251.835.214 | 93.047.742 | 7,43% |
| 2. TSCĐ vô hình | 83.279.000 | - | 0,00% |
| Cộng | 223.605.383.164 | 174.853.610.019 | 78,20% |

Nguồn: BCTC Quý II/2016 của CTCP Du lịch Dak Lak

8.3. Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng

Bảng 10: Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng Công ty Cổ phần Du Lịch Dak Lak

| TT | Vị trí thửa đất | Các văn bản pháp lý liên quan | Diện tích (m ²) | Thời gian thuê | Ghi chú |
|----|--|---|-----------------------------|--|--|
| 1 | Số 01 Phan Chu Trinh, Phường Thống Nhất, Tp Buôn Ma Thuột | - Quyết định số 3535/QĐ-UB ngày 15/12/2000; - Quyết định số 2230/QĐ-UB ngày 04/9/2007; - Hợp đồng số 238/HĐ-TĐ ngày 12/9/2007; GCN QSDĐ số AP 150601 (2.725m ²); Phụ lục Hợp đồng thuê đất số 137/PL-HĐTĐ ngày 12/11/2012. | 2.730 | Thuê đất 50 năm (kể từ 15/12/2000) | Nhà nước cho thuê đất trả tiền hằng năm. Doanh nghiệp hiện đang kinh doanh du lịch -khách sạn tại vị trí đất đã nêu. |
| 2 | Số 65 Phan Chu Trinh, Phường Thắng Lợi, Tp Buôn Ma Thuột | - Quyết định số 3536/QĐ-UB ngày 15/12/2000; - Quyết định số 2230/QĐ-UB ngày 04/9/2007; - Hợp đồng số 237/HĐ-TĐ ngày 12/9/2007; - Phụ lục Hợp đồng thuê đất số 139/PL-HĐTĐ ngày 12/11/2012; - GCN QSDĐ số BE 925390 (2.948m ²) | 2.948 | Thuê đất 50 năm (kể từ 15/12/2000) | Nhà nước cho thuê đất trả tiền hằng năm. Doanh nghiệp hiện đang kinh doanh du lịch -khách sạn tại vị trí đất đã nêu. |
| 3 | Số 51-53 Lý Thường Kiệt, Phường Thống Nhất, Tp Buôn Ma Thuột | - Quyết định số 3539/QĐ-UB ngày 15/12/2000; - Quyết định số 2230/QĐ-UB ngày 04/9/2007; - Hợp đồng số 236/HĐ-TĐ ngày 12/9/2007. | 319 | Thuê đất 50 năm (kể từ 15/12/2000) | Nhà nước cho thuê đất trả tiền hằng năm. Doanh nghiệp hiện đang kinh doanh du lịch -khách sạn tại vị trí đất đã nêu. |
| 4 | Phường Tân An, Tp Buôn Ma Thuột | - Quyết định số 3847/QĐ-UB ngày 10/12/2001; - Hợp đồng số 33/HĐ-TĐ ngày 27/12/2006; - Phụ lục Hợp đồng thuê đất số 140/PL-HĐTĐ | 49.320 | Thuê đất 50 năm (đến ngày 10/12/2051) | Nhà nước cho thuê đất trả tiền hằng năm. Doanh nghiệp hiện đang kinh |

| TT | Vị trí thửa đất | Các văn bản pháp lý liên quan | Diện tích (m ²) | Thời gian thuê | Ghi chú |
|-------------|--|---|-----------------------------|--|--|
| | | ngày 12/11/2012. | | | doanh du lịch – Nhà hàng tại vị trí đất đã nêu. |
| 5 | Khu du lịch hồ Lắk, Thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lak | - Quyết định số 4069/QĐ-UB ngày 27/12/2001; - Hợp đồng số 35/HĐ-TĐ ngày 27/12/2006. - Quyết định số 2245/QĐ-UBND ngày 31/08/2011. | 43.144,3 | 12.190m² thuê 20 năm (đến ngày 27/12/2021) 30.954,3m² thuê 50 năm (kể từ ngày 01/10/2007) | Nhà nước cho thuê đất trả tiền hằng năm. Doanh nghiệp hiện đang kinh doanh du lịch -khách sạn tại vị trí đất đã nêu. |
| Cộng | | | 98.461,3 | | |

Nguồn: CTCP Du lịch Đắk Lak

8.4. Các khoản phải thu, phải trả của Công ty

Bảng 13: Các khoản phải thu – phải trả

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 | Năm 2015 | Q.2/2016 |
|--------------------------------------|----------------|----------------|----------------|----------------|
| I. Các khoản phải thu | 9.327 | 4.457 | 5.133 | 26.022 |
| 1. Phải thu của khách hàng | 3.256 | 3.657 | 3.385 | 2.960 |
| 2. Trả trước cho người bán | 6.003 | 685 | 1.106 | 619 |
| 3. Phải thu nội bộ ngắn hạn | - | - | - | 21.752 |
| 4. Các khoản phải thu khác | 68 | 936 | 642 | 691 |
| II. Các khoản nợ phải trả | 103.172 | 114.308 | 113.483 | 133.058 |
| Nợ ngắn hạn | 21.895 | 17.003 | 16.731 | 34.206 |
| 1. Vay và nợ ngắn hạn | 14.800 | 7.914 | 9.832 | 4.488 |
| 2. Phải trả cho người bán | 2.533 | 3.962 | 2.224 | 2.668 |
| 3. Người mua trả tiền trước | 61 | 292 | 203 | 380 |
| 4. Thuế và các khoản phải nộp | 983 | 1.153 | 434 | 1.708 |
| 5. Phải trả người lao động | 1.253 | 1.124 | 2.101 | 1.219 |
| 6. Chi phí phải trả | 363 | 1.209 | 394 | 394 |
| 7. Các khoản phải trả, phải nộp khác | 1.997 | 1.383 | 672 | 967 |
| 8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi | (97) | (35) | (61) | (99) |
| 9. Dự phòng phải trả ngắn hạn | - | - | 930 | 930 |
| Nợ dài hạn | 81.277 | 97.306 | 96.752 | 98.852 |
| 1. Phải trả dài hạn khác | 63 | 74 | 764 | 764 |
| 2. Vay và nợ dài hạn | 81.124 | 97.232 | 95.988 | 98.088 |
| 3. Doanh thu chưa thực hiện | 90 | - | - | - |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014, 2015 và BCTC Quý II/2016 của DLD

VII. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐAK LAK**1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành****1.1. Vị thế của công ty trong ngành**

CTCP Du lịch Dak Lak với bề dày gần 30 năm hoạt động, chuyên kinh doanh nhà hàng, khách sạn và dịch vụ du lịch, thêm vào đó đội ngũ nhân viên giàu kinh nghiệm, phục vụ tận tình, chất lượng được quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 và không ngừng đổi mới, phát triển hoàn thiện các sản phẩm dịch vụ để đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Dak Lak Tourist là một thương hiệu có uy tín đối với du khách địa phương trong và ngoài nước. Công ty được đánh giá

nằm trong nhóm các công ty hàng đầu của tỉnh về quy mô, uy tín, thương hiệu và thị phần chiếm khoảng 70% thị trường cả tỉnh. Đồng thời Doanh nghiệp luôn nhận được nhiều sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ của Lãnh đạo UBND Tỉnh, Sở Du lịch và các ngành chức năng. Cùng với sự hội nhập và phát triển, Công ty đã và đang đầu tư mở rộng thêm mạng lưới nhà hàng, khách sạn nhằm hiện đại hóa trang thiết bị đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách.

1.2. Triển vọng phát triển của ngành

Triển vọng phát triển ngành du lịch Việt Nam

Đất nước Việt Nam có 54 dân tộc cùng sinh sống, nhiều di sản văn hóa lịch sử trong đó có nhiều di sản đã được UNESCO công nhận như: Vịnh Hạ Long, Huế, Hội An, Mỹ Sơn, Phong Nha, Thành nhà Hồ. Thêm vào đó, với đường bờ biển dài, nhiều bãi biển đẹp, điều kiện tự nhiên thuận lợi, nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú tiềm năng phát triển rất lớn, Việt Nam được đánh giá là điểm đến lý tưởng dành cho hoạt động du lịch, nghỉ dưỡng. Do đó, ngành du lịch Việt Nam rất có triển vọng phát triển.

Triển vọng phát triển ngành du lịch Tây Nguyên nói chung và Dak Lak nói riêng

Khu vực Tây Nguyên có khí hậu ôn hòa, mát mẻ, có nhiều thắng cảnh, hệ động thực vật phong phú rất phù hợp với loại hình du lịch nghỉ dưỡng và du lịch hội nghị. Ngoài ra, Tây Nguyên còn có tiềm năng phát triển du lịch văn hóa với hệ thống các buôn, bon, làng, plei và các lễ hội cổ truyền của đồng bào các dân tộc...vv

Đối với Dak Lak nói riêng, là tỉnh nằm giữa cao nguyên Nam Trung Bộ được xem là thủ phủ của Tây Nguyên. Dak Lak có hạ tầng giao thông thuận tiện với Sân bay Buôn Ma Thuột, hệ thống các trục đường nối liền nhiều tỉnh thành phố. Cùng với điều kiện thuận lợi về khí hậu, đất đai, rừng, tài nguyên khoáng sản; Dak Lak còn nổi tiếng với các sản vật như: cà phê, cao su, hồ tiêu, ca cao... Dak Lak được thiên nhiên ưu đãi nhiều phong cảnh đẹp như thác Dray Sáp, Krông Kma..., vườn quốc gia Yok Đôn, khu lâm viên Ea Kao, hồ Lắk. Ngoài ra, Dak Lak còn có nhiều lễ hội nổi tiếng như: Lễ hội Cồng chiêng Tây Nguyên, hội đua Voi, hội đâm Trâu...vv.

Để phát huy hết tiềm năng phát triển ngành du lịch, Tỉnh Dak Lak đã ban hành nhiều chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực du lịch, dịch vụ với những điều kiện và cơ chế thông thoáng nhằm thu hút nguồn đầu tư trong nước và quốc tế, nhanh chóng phát triển ngành du lịch Dak Lak.

2. Định hướng phát triển

Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak nhận thức được tiềm năng và triển vọng phát triển của ngành du lịch Việt Nam nói chung và tỉnh Dak Lak nói riêng đã đề ra và đang trong quá trình thực hiện những định hướng then chốt nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, gia tăng doanh thu và tối đa hóa lợi nhuận cho công ty.

- Công ty đã tiến hành nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ, tiến hành tu bổ sửa chữa và nâng cấp các khách sạn, khu du lịch, nhà hàng...nhằm cung cấp cho khách hàng những dịch vụ tốt nhất.

- Công ty tập trung phát triển các khách sạn phù hợp với định hướng của ngành, chính sách quy hoạch tổng thể về du lịch của Tây Nguyên.

- Tiếp tục sắp xếp bộ máy tổ chức, nhân sự: tập trung công tác đào tạo và đào tạo lại, hướng dẫn nghiệp vụ tinh thông đến từng người lao động. Thường xuyên giám sát, kiểm tra, kiểm soát nội bộ để phát hiện, chấn chỉnh kịp thời, đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh phải tuân thủ quy định, quy chế của Công ty.

- Tăng cường hoạt động kinh doanh lữ hành, tăng cường phát triển khách hàng, tích cực tham gia các hội chợ trong nước và quốc tế, đồng thời tích cực mở rộng khai thác thêm nguồn khách mới.

3. Dự kiến kế hoạch kinh doanh

Một số chỉ tiêu dự kiến kế hoạch kinh doanh của Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak cụ thể như sau:

Bảng 14: Kế hoạch kinh doanh

| TT | Chỉ tiêu | Đvt | Kế hoạch 2016 |
|----|-----------------------|---------|-----------------|
| 1 | Vốn điều lệ | Đồng | 139.611.220.000 |
| 2 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 88,751 |
| 3 | Lợi nhuận gộp | Tỷ đồng | 23,297 |
| 4 | Khấu hao cơ bản | Tỷ đồng | 9,791 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 1,012 |
| 6 | Trả lãi vay ngân hàng | Tỷ đồng | 7,600 |

Nguồn: Biên bản/Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên DLD năm 2016

Những căn cứ để đạt được kế hoạch kinh doanh nói trên

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và nhận định, ước tính tình hình kinh doanh trong các năm tiếp theo;

- Căn cứ năng lực kinh doanh của các khách sạn và nhà hàng hiện có của CTCP Du lịch Dak Lak, năng lực cung cấp dịch vụ của công ty;

- Căn cứ những dự báo về tình hình kinh doanh ngành du lịch, khách sạn trên địa bàn tỉnh Dak Lak, sự cạnh tranh về giá cả và chất lượng sản phẩm giữa các doanh nghiệp trên cùng địa bàn.

4. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán cạnh tranh

Không có

5. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán cạnh tranh

Không có

VIII. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN CẠNH TRANH

1. Loại cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá cổ phiếu

Mệnh giá mỗi cổ phần chào bán cạnh tranh: 10.000 đồng/cổ phần

3. Tổng số cổ phiếu chào bán cạnh tranh

Tổng số cổ phiếu chào bán cạnh tranh là 2.686.252 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu: **2.686.252** Cổ phần. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối đa: **2.686.252** cổ phần.

4. Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh

Căn cứ theo Quyết định số 446/QĐ-ĐTKDV ngày 17/10/2016 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) phê duyệt giá bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lak không thấp hơn **10.000** đồng/cổ phần. Do vậy, Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh là 10.000 đồng/cổ phần.

5. Phương pháp tính giá

Giá khởi điểm được tính toán theo các phương pháp: Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần, hệ số giá thị trường/giá trị sổ sách và phương pháp chiết khấu dòng tiền DCF tại thời điểm tiến hành định giá và tiến hành phân bổ tỷ trọng để đưa ra kết quả phù hợp nhất.

6. Phương thức phân phối

Chào bán cạnh tranh cho các nhà đầu tư thông qua Công ty Cổ phần Chứng khoán ASC.

Số lượng cổ phiếu chào bán cạnh tranh: **2.686.252 cổ phiếu** chiếm 28,86% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lak – một công ty đại chúng. Do đó, Ban Tổ chức chào bán cạnh tranh xin lưu ý các Nhà đầu tư: trong trường hợp nhà đầu tư dự kiến mua với khối lượng cổ phiếu làm tỷ lệ sở hữu đạt từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lak và/hoặc các trường hợp phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của Pháp luật, nhà đầu tư phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo đúng quy định Nhà đầu tư trúng giá thực hiện giao dịch thoả thuận và thực hiện chuyển nhượng cổ phần qua Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

7. Thời gian phân phối cổ phiếu

Theo Quy chế chào bán cạnh tranh do Công ty Cổ phần Chứng khoán ASC ban hành.

8. Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua Cổ phần

8.1. Địa điểm cung cấp Bản công bố thông tin chào bán cạnh tranh

Theo Quy chế chào bán cạnh tranh

8.2. Địa điểm đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh

Tại các đại lý được công bố trong Quy chế chào bán cạnh tranh

8.3. Thời gian nộp đơn đăng ký tham dự, nộp tiền cọc và nhận phiếu tham dự

Theo thời gian được thể hiện tại Quy chế chào bán cạnh tranh.

8.4. Điều kiện đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh

Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) có đủ điều kiện sau đây được tham dự chào bán cạnh tranh:

– Đối với cá nhân trong nước:

- + Là công dân Việt Nam có đủ năng lực hành vi dân sự; kê khai địa chỉ cụ thể, rõ ràng.
- + Xuất trình CMND, giấy tờ tùy thân hợp lệ để tiến hành đối chiếu.

– Đối với tổ chức trong nước

- + Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam.
- + Nếu người Đại diện theo pháp luật không đăng ký trực tiếp thì phải có Giấy ủy quyền hợp lệ do người Đại diện theo pháp luật của tổ chức ủy quyền cho người đăng ký tham dự. Người được ủy quyền phải mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ khi đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh.
- + Bản sao được chứng thực, công chứng hợp lệ văn bản chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức đó (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Quyết định thành lập...).

– Đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài

- + Ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải xuất trình giấy mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, mọi hoạt động liên quan đến mua Cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
- + Đối với tổ chức: Ngoài các hồ sơ trên, cần có thêm Bản sao được chứng thực, công chứng hợp lệ văn bản chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy phép thành lập...), Công văn ủy quyền hợp lệ cho người đại diện tổ chức đó tham dự chào bán cạnh tranh (trong trường hợp người đăng ký tham dự không phải là người đại diện pháp lý của tổ chức đó).

– Các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư

- + Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức nhận uỷ thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

8.5. Quy định về nộp tiền đặt cọc và tiền mua Cổ phần

Nhà đầu tư có thể nộp tiền mặt tại các địa điểm đăng ký tham dự hoặc chuyển khoản vào các tài khoản của các đại lý công bố trong Quy chế chào bán cạnh tranh.

8.6. Tổ chức buổi chào bán cạnh tranh, thu tiền mua Cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc

- **Thời gian tổ chức buổi chào bán cạnh tranh:** Ngày tháng năm 2016.
- **Địa điểm tổ chức buổi chào bán cạnh tranh**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASC
Địa chỉ: Lầu 5A, Toà nhà Master Building, 41 – 43 Trần Cao Vân, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-8) 38258106 Fax: (84-8) 38248655
- **Thời gian nhận phiếu tham dự:** Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh.
- **Thời gian thanh toán tiền mua Cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc:** Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh.
- **Địa điểm:** Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh.
- **Phương thức thanh toán tiền mua Cổ phần:** Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh.

9. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài

Tỷ lệ nắm giữ tối đa của nhà đầu tư nước ngoài là 49% tổng số vốn điều lệ của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn.

Hiện tại tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài là 0% vốn Cổ phần của Công ty.

10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Không có.

11. Các loại thuế có liên quan:

Công ty hoạt động có nghĩa vụ đóng thuế Thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành. Các loại thuế khác, được Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của pháp luật.

12. Ngân hàng mở tài khoản nhận tiền mua cổ phiếu

Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước

Số tài khoản: 10201.000141316.8

Mở tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

IX. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Việc chào bán cạnh tranh cổ phiếu Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak do SCIC nắm giữ nằm trong kế hoạch cơ cấu danh mục đầu tư của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước. Việc chào bán cạnh tranh phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Du lịch Dak Lak chỉ làm thay đổi cơ cấu cổ đông, không làm thay đổi vốn điều lệ của doanh nghiệp.

X. XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY:

Bản công bố thông tin này đã được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASC xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lak cung cấp. Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lak chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty. Báo cáo tài chính năm 2014 và năm 2015 của Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lak đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt, Báo cáo tài chính Quý II năm 2016 do Công ty tự lập và chưa được kiểm toán. Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế chào bán cạnh tranh trước khi quyết định đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh. Các nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước được miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lak cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

XI. PHỤ LỤC:

1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, 2015 và Báo cáo tài chính Quý II/2016.
2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ của CTCP Du lịch Đắk Lak.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 10 năm 2016

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**CTCP DU LỊCH ĐẮK LAK****TỔNG GIÁM ĐỐC****TRƯƠNG ĐỨC HÙNG****ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN****CTCP CHỨNG KHOÁN ASC****TỔNG GIÁM ĐỐC****ĐẶNG QUANG TÝ**